

Thai Union

Chương trình Cải tiến Tàu cá và Bộ quy tắc ứng xử v1.1



Hợp tác với các nhà cung cấp của chúng tôi

Giới thiệu

Thai Union Group Public Company Limited và các công ty con, sau đây gọi là Thai Union, đã đưa ra cam kết đối xử công bằng và an toàn với người lao động vào năm 2015 thông qua việc xuất bản [Bộ quy tắc Ứng xử về Đạo đức và Lao động trong Kinh doanh](#). Chương trình cải tiến tàu và Quy tắc ứng xử (VCoC) này là phần mở rộng của Bộ quy tắc Ứng xử Lao động và Đạo đức Kinh doanh, đồng thời phản ánh tập hợp các điều kiện làm việc riêng biệt trên tàu cá cũng như các thẩm định mang tính chuyên môn. 12 "Nguyên tắc cơ bản" áp dụng đối với mọi bộ phận kinh doanh của chúng tôi và góp phần xây dựng nên cả hai bộ quy tắc ứng xử. Tuy nhiên, trong tài liệu này, các điều khoản được điều chỉnh để áp dụng cho tàu cá. Việc thực hiện chương trình này sẽ cung cấp hướng dẫn rõ ràng cho các tàu cá của chúng tôi và nhằm mục đích tiếp tục cải thiện hiệu suất lao động cũng như thực hành đạo đức trong lĩnh vực đánh bắt cá.

Thai Union tập trung nhấn mạnh vào các tài liệu sau đây' các tiêu chuẩn, quy ước và các quy tắc thực hành mà hoạt động xác minh các tiêu chuẩn này phải đáp ứng được yêu cầu của chương trình VCoC. Chúng tôi không muốn xây dựng lại bất kỳ tài liệu nào trong số những tài liệu đã hoàn thành này, thay vào đó chúng tôi muốn hỗ trợ thực hiện các quy tắc này theo ngành, lĩnh vực và tiến tới đạt được thông lệ tốt nhất.

- Tổ chức Lao động Quốc tế Liên Hợp Quốc (ILO) [C188 - Công ước lao động nghề cá](#), 2007 (số 188) *Công ước liên quan đến lao động trong ngành thủy sản C188*.
- Đảm bảo tiêu chuẩn toàn cầu về chế biến thủy sản (GSA); [Tiêu chuẩn về thực hành trách nhiệm trên tàu cá \(RFS\)](#).
- Hiệp hội Tiêu chuẩn và Chứng nhận Tây Ban Nha (AENOR) [UNE195006:2016 Cá ngừ từ Đới tàu lưới vây có trách nhiệm](#).

Các tài liệu tham khảo bổ sung khác đã được sử dụng trong quá trình xây dựng bộ quy tắc này bao gồm nhưng không giới hạn bởi [Nguyên tắc Hướng dẫn về Kinh doanh và Nhân quyền của Liên Hợp Quốc](#); Thực hiện Khung pháp lý về "Bảo vệ, Tôn trọng và Khắc phục" của Liên Hợp Quốc, [Trách nhiệm xã hội SAI 8000](#) năm 2014 của Tổ chức quốc tế, Nhóm đặc trách về thủy sản và Viện tiêu chuẩn Anh Quốc [PAS 1550:2017](#) Thực hiện thẩm định nguồn gốc hợp pháp của hải sản và sản phẩm biển.

Hướng dẫn thực hiện

Bộ quy tắc VCoC này phải có chữ ký của nhà cung cấp trước khi bước vào mối quan hệ kinh doanh mới và phải có chữ ký của tất cả nhà cung cấp hiện tại. Bộ quy tắc VCoC áp dụng cho các tàu đánh cá trong chuỗi cung ứng toàn cầu, cung cấp cá và các thủy sản khác cho chúng tôi. Thai Union có quyền yêu cầu thông tin để chứng minh mức độ tuân thủ của nhà cung cấp theo VCoC, chẳng hạn như thông qua kiểm toán của bên thứ ba, tại bất kỳ thời điểm nào trong các giao dịch kinh doanh của chúng tôi. Các công ty tư vấn ký hợp đồng với Thai Union sẽ thực hiện chương trình kiểm toán hàng năm về tuân thủ VCoC Ngoài ra, bộ quy tắc VCoC sẽ được dịch sang các ngôn ngữ khác, tuy nhiên các quy định trong phiên bản tiếng Anh này sẽ được ưu tiên áp dụng

Bộ quy tắc VCoC bao gồm cam kết của nhà cung cấp về việc phát triển VIP theo hướng đáp ứng các điều khoản vô điều kiện và thu hẹp các khoảng cách được phát hiện trong quá trình kiểm toán đối với những điều khoản chưa được đáp ứng đầy đủ. Thai Union tin rằng đây là cơ hội để tăng cường sự minh bạch, thể hiện trách nhiệm và liên tục cải thiện những thiếu sót còn tồn đọng.

Để biết thêm thông tin, vui lòng tham khảo Tài liệu hướng dẫn của VCoC.

Thai Union

Chương trình Cải tiến Tàu cá và Bộ quy tắc ứng xử v1.1



1. 1. Thực hiện kinh doanh hợp pháp và nhất quán.

Hệ thống quản lý và các thủ tục cần thiết được áp dụng và tuân thủ theo luật pháp, các quy định và quy ước phù hợp. Các tàu đánh cá minh bạch về hoạt động và có thể xác minh các khiếu nại của tàu. Chuỗi cung ứng cung cấp truy xuất nguồn gốc đầy đủ, xác định nguồn gốc hợp pháp của thủy sản. Tất cả di chuyển và chuyển đổi đối với hải sản được ghi chép.

- 1.1 Nghiêm cấm hành vi tham nhũng và hối lộ, có các quy trình được thực hiện để ngăn chặn các hành vi này.
- 1.2 Các giao dịch kinh doanh/ tài chính và các giao ước thương mại phải minh bạch và được ghi lại chính xác.
- 1.3 Phải có tất cả giấy phép liên quan cho (các) tàu và các giấy phép này được xác nhận bởi cơ quan có thẩm quyền phù hợp.
- 1.4 Tuân thủ tất cả các điều luật của quốc gia mà tàu đã đăng ký, các quy định quốc gia và quốc tế có liên quan đều được tuân thủ.
- 1.5 Các tàu cá không bị liệt kê hoặc đưa vào danh sách "tàu cá bất hợp pháp, chưa được báo cáo hoặc không được kiểm soát" của Tổ chức Quản lý Nghề cá trong khu vực, và phải được cấp phép đánh bắt cá trong các vùng biển.
- 1.6 Các tài liệu về đánh bắt, bảo quản, xử lý, chế biến và vận chuyển được hoàn tất chính xác và dễ tiếp cận.
- 1.7 Sổ ghi chép được hoàn thành với tất cả các thông tin và chi tiết yêu cầu về mặt pháp lý như loài, ngày/giờ, trọng lượng, khu vực, loại ngư cụ.
- 1.8 Nghiêm cấm hoặc thực hiện lập biên bản đối với hành vi chuyển tải trên biển.
- 1.9 Đối với tàu tuyến đường dài, sẽ có thiết bị quan sát điện tử hoặc quan sát viên trên tàu.
- 1.10 Các tàu cá trên 100GT phải có Ký hiệu xác minh riêng của tàu và được liệt kê trong Chương trình dữ liệu thống kê toàn cầu về tàu cá.

2. Công việc được tiến hành dựa trên điều khoản lao động theo thỏa thuận tự nguyện và lập thành văn bản tuân thủ pháp luật.

Đoàn thuyền viên có hợp đồng pháp lý trong đó đoàn thuyền viên đã hiểu rõ và ký kết tự nguyện. Đoàn thuyền viên không phải trả bất kỳ khoản phí tuyển dụng nào. Tất cả các khía cạnh phải được giải thích và đàm phán trước khi hợp đồng được ký kết.

- 2.1 Đoàn thuyền viên phải có giấy phép làm việc hoặc quyền làm việc hợp pháp.
- 2.2 Các thuyền viên trong đoàn phải có hợp đồng đã ký được lập bằng ngôn ngữ của Đoàn thuyền viên và được cấp một bản sao.
- 2.3 Nội dung của hợp đồng ít nhất bao gồm lịch trình thanh toán, thủ tục khiếu nại và kỷ luật, giờ làm việc và nghỉ ngơi, làm thêm giờ, nghỉ lễ, hồi hương, thôi việc và chấm dứt hợp đồng (bao gồm các tình huống "bất khả kháng").
- 2.4 Không cưỡng chế hoặc ép buộc Đoàn thuyền viên ký hợp đồng, hoặc đồng ý sửa đổi hợp đồng.
- 2.5 Đoàn thuyền viên và người lao động có thể xem xét và xin tư vấn điều khoản trong hợp đồng trước khi ký kết.
- 2.6 Hồ sơ thời việc và chấm dứt hợp đồng được duy trì và lưu giữ ít nhất 12 tháng sau khi hợp đồng đoàn thuyền viên kết thúc.
- 2.7 Đoàn thuyền viên không phải trả thêm phí tuyển dụng và các chi phí thuê liên quan khác.
- 2.8 Nếu phát hiện Đoàn thuyền viên bị thu thêm phí ngoài những khoản thu hợp pháp, thì có thể áp dụng cơ chế hoàn trả/khắc phục và việc này được thông báo đến Đoàn thuyền viên.
- 2.9 Các điều khoản trong hợp đồng phải được đáp ứng trong quá trình làm việc trên tàu.
- 2.10 Người sử dụng lao động phải trả chi phí hồi hương cho Đoàn thuyền viên theo hợp đồng lao động.

3. Tất cả người lao động được đối xử bình đẳng và tôn trọng nhân phẩm.

Đoàn thuyền viên được đối xử một cách tôn trọng và bảo vệ nhân phẩm, không ai bị lạm dụng, quấy rối, đe dọa hoặc đối xử vô nhân đạo dưới bất kỳ hình thức nào.

- 3.1 Cấm phân biệt đối xử bao gồm nhưng không giới hạn, dựa trên: địa vị, nguồn gốc quốc gia, dân tộc, tôn giáo, tuổi tác, khuyết tật, giới tính, tình trạng hôn nhân, khuynh hướng tình dục, tư cách thành viên công đoàn, đẳng phái chính trị/tín ngưỡng, mang thai, sức khỏe hoặc khuyết tật.
- 3.2 Trên tàu, không đối xử khắc nghiệt hay vô nhân đạo đối với Đoàn thuyền viên, bao gồm không lạm dụng hoặc quấy rối về thể xác, tình dục, bằng lời nói hoặc tâm lý và các hình thức đe dọa khác.
- 3.3 Đoàn thuyền viên có cơ hội bình đẳng nhằm phát triển kiến thức, kỹ năng và năng lực của họ.
- 3.4 Lao động nhập cư được đối xử bình đẳng và các điều khoản được xây dựng nhằm đáp ứng nhu cầu phúc lợi của họ cũng như phải phù hợp theo Bộ quy tắc VCoC.

4. Công việc được thực hiện trên cơ sở tự nguyện, không có lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc.

Đoàn thuyền viên ở trên tàu theo nguyện vọng của họ, không bị ép buộc làm việc bằng cách hối lộ hoặc cưỡng ép. Quy trình tuyển dụng và làm việc mang tính hợp pháp, được hiểu rõ bởi tất cả các thành viên trong Đoàn thuyền viên trước khi khởi hành.

- 4.1 Không áp dụng bất kỳ hình thức lao động cưỡng bức, bắt buộc, lao động lệ thuộc hay theo khế ước, lao động là tù nhân hoặc buôn bán người, ngoại trừ các trường hợp đã ghi nhận ký các khoản tạm ứng tiền lương.
- 4.2 Chỉ được giữ lại tài liệu cá nhân của Đoàn thuyền viên theo thủ tục pháp lý và họ có quyền xem các tài liệu này.
- 4.3 Không hạn chế vô lý việc tự do di chuyển trong giờ làm việc hoặc ngoài giờ làm việc.
- 4.4 Hồ sơ tuyển dụng, hợp đồng và xác minh pháp lý được duy trì.
- 4.5 Mọi người đều có quyền làm việc hợp pháp.
- 4.6 Đối với tàu thuyền di chuyển trong vùng biển lớn:
 - 4.6.1 Người lao động có quyền tự do chấm dứt lao động, thực hiện tại chuyến thăm cảng định kỳ trong lần kế tiếp và thông báo cho Thuyền trưởng 10 ngày trước khi chuyến thăm cảng diễn ra.
 - 4.6.2 Khoản phí có thể được tính theo thang tỷ lệ đối với các chi phí thực tế phát sinh, để hỗ trợ hồi hương đối với nhân viên chấm dứt lao động trước khi hợp đồng kết thúc như đã nêu trong hợp đồng.
- 4.7 Công ty tàu/tàu sẽ chi trả chi phí hồi hương của đoàn thuyền viên trong trường hợp hợp đồng hoặc chuyển đi kết thúc hoặc chấm dứt hợp đồng.

5. Tất cả người lao động đều phải ở độ tuổi thích hợp.

Các thuyền viên trong đoàn có độ tuổi hợp pháp để làm việc trên tàu cá và các nhiệm vụ được giao cho họ phải phù hợp với độ tuổi cũng như mức độ kinh nghiệm. Áp dụng quy trình xác minh tuổi của các nhân viên mới nhằm đảm bảo không sử dụng lao động trẻ em trên tàu.

- 5.1 Tuổi của mỗi thành viên trong thuyền viên phải được xác minh trước khi ký kết hợp đồng.
- 5.2 Đối với các thuyền viên trong độ tuổi tối thiểu đến 18 tuổi, việc đánh giá rủi ro sẽ được thực hiện dựa trên các nhiệm vụ mà cá nhân sẽ hoàn thành và bất kỳ mối nguy hiểm nào khác có liên quan.
- 5.3 Độ tuổi tối thiểu do cơ quan pháp lý quy định, ví dụ: quốc gia ven biển hoặc quốc gia tàu đã đăng ký.
- 5.4 Hồ sơ cho thuyền viên dưới 18 tuổi phải được duy trì và lập theo yêu cầu.

6. Tất cả người lao động được trả lương hợp lý.

Thù lao của thủy thủ đoàn phải đúng với quy định của pháp luật và hồ sơ đầy đủ được duy trì. Các thủ tục thanh toán được ghi chép và hiểu rõ bởi tất cả thành viên Đoàn thuyền viên.

- 6.1 Hồ sơ bảng lương hợp pháp bao gồm tiền thưởng và các khoản khấu trừ được duy trì.
- 6.2 Phiếu thanh toán (hoặc biên lai) được cấp cho Đoàn thuyền viên trong đó nêu chi tiết rõ ràng tất cả các thông tin giao dịch, chẳng hạn như giờ làm việc thường xuyên và làm thêm giờ, thu nhập thường xuyên và tăng ca, và bất kỳ khoản khấu trừ theo luật định hoặc thỏa thuận.
 - 1.11 Đoàn thuyền viên được trả lương hàng tháng hoặc theo các đợt thanh toán định kỳ (không ít hơn một lần/quý).
- 6.3 Không thực hiện khấu trừ lương nếu không vi phạm kỷ luật hoặc các nội dung liên quan đến hợp đồng khác (ví dụ: khoản tạm ứng) và được thông báo dưới dạng văn bản cho Đoàn thuyền viên.
- 6.4 Tiền lương được trả trực tiếp cho Đoàn thuyền viên, không tính thêm chi phí và được chuyển toàn bộ hoặc một phần đến thành viên chỉ định trong đoàn.
- 6.5 Tiền lương được thỏa thuận trong hợp đồng đoàn thuyền viên là tiền lương được trả.

7. Tất cả người lao động có thời gian làm việc hợp lý.

Đoàn thuyền viên làm việc và nghỉ ngơi trên tàu theo chế độ phù hợp với bản thân đồng thời cho phép tàu hoạt động an toàn. Giờ làm việc phải tuân thủ theo luật pháp và thỏa thuận trong hợp đồng với đoàn thuyền viên.

- 7.1 Danh sách thuyền viên và nhật ký thời gian chính xác cho mỗi người được duy trì thực hiện.
- 7.2 Tất cả các tàu có chiều dài từ 24 mét trở lên phải thiết lập "mức điều khiển tối thiểu" để điều hướng tàu an toàn, chỉ định số lượng và trình độ của người đánh cá theo yêu cầu.
- 7.3 Đối với các tàu ở lại trên biển trong hơn ba ngày, thời gian nghỉ tối thiểu không được ít hơn 10 giờ trong khoảng 24 giờ bất kỳ; và 77 giờ trong thời gian bảy ngày bất kỳ.
- 7.4 Thời gian nghỉ tối thiểu 10 giờ mỗi ngày có thể giảm xuống nhưng không được dưới sáu giờ liên tục trong quá trình tích cực đánh bắt và chế biến cá. Tuy nhiên, người đánh cá sẽ nhận được thời gian nghỉ bù sớm nhất có thể.

8. Tất cả người lao động được tự do thực hiện quyền thành lập và/ hoặc tham gia công đoàn và thương lượng tập thể theo luật định.

Đoàn thuyền viên có quyền tham gia hoặc thành lập các hiệp hội theo lựa chọn của bản thân, thương lượng tập thể mà không ảnh hưởng đến quyền chỉ huy của thuyền trưởng và chịu trách nhiệm chung về sự an toàn của Đoàn thuyền viên cũng như hoạt động an toàn của tàu.

- 8.1 Đoàn thuyền viên có quyền tự do thành lập hội và có thể tham gia bất kỳ công đoàn và tổ chức nào.
- 8.2 Đoàn thuyền viên có quyền thực hiện quyền thương lượng tập thể.
- 8.3 Bất kỳ thỏa thuận thương lượng tập thể hay hợp đồng lao động có liên quan, bao gồm các thành viên Đoàn thuyền viên sẽ được Thuyền trưởng hoặc chủ tàu cung cấp cho đoàn thuyền viên theo yêu cầu.

9. Sức khỏe và an toàn của người lao động được bảo vệ tại nơi làm việc.

Các điều kiện làm việc trên tàu phải đảm bảo an toàn, vệ sinh và đáp ứng các nhu cầu cơ bản của Đoàn thuyền viên. Sức khỏe và an toàn của Đoàn thuyền viên là ưu tiên hàng đầu và các điều khoản được áp dụng cho mọi trường hợp y tế khẩn cấp.

- 9.1 Tàu có khả năng đi biển, được kiểm tra thường xuyên và các vấn đề sức khỏe và an toàn được đánh giá.
- 9.2 Các chính sách và đào tạo về sức khỏe và an toàn được áp dụng để bảo hiểm rủi ro cho Đoàn thuyền viên, chúng dựa trên đánh giá rủi ro toàn diện cho tàu.
- 9.3 Để làm việc trên tàu trên 24 mét, các thành viên Đoàn thuyền viên phải có đầy đủ giấy chứng nhận y tế.
- 9.4 Thiết bị y tế và thiết bị cứu sinh được đưa lên tàu và phù hợp với số lượng thuyền viên và thời gian của chuyến đi.
- 9.5 Ít nhất một người trên tàu có chuyên môn hoặc được đào tạo về sơ cứu để sử dụng các thiết bị y tế trên tàu.
- 9.6 Hồ sơ về bệnh tật và thương tích được lưu giữ.
- 9.7 Trong trường hợp có thương tích nghiêm trọng, thuyền viên có quyền lên bờ.
- 9.8 Đoàn thuyền viên được cung cấp miễn phí thiết bị bảo hộ cá nhân (PPE) và trang phục làm việc (theo đánh giá rủi ro Sức khỏe và An toàn) và được thay thế nếu bị hỏng do hao mòn thông thường.
- 9.9 Thành viên Đoàn thuyền viên có quyền sử dụng các nhu yếu phẩm cơ bản như nước uống và nhà vệ sinh trong và ngoài giờ làm việc.
- 9.10 Lượng nước (và thực phẩm cho các chuyến đi kéo dài) cần được đánh giá theo số lượng thuyền viên cho mỗi chuyến đi.
- 9.11 Các thuyền viên chưa có kinh nghiệm hoặc kỹ năng được hạn chế lại gần các khu vực nguy hiểm tiềm ẩn các rủi ro về an toàn.
- 9.12 Các bè (hoặc thuyền) cứu sinh có đủ không gian chứa tất cả các thuyền viên, dễ dàng huy động, đồng thời mọi thuyền viên phải được huấn luyện để sử dụng được trong trường hợp khẩn cấp.
- 9.13 Tàu có khu vực vệ sinh riêng và các trang thiết bị vệ sinh phải được trang bị trên tàu có chiều dài hơn 24 mét.

10. Người lao động có quyền tiếp cận các thủ tục đảm bảo tính công bằng.

Các tàu đều thiết lập những thủ tục công bằng và minh bạch để đảm bảo rằng việc chấm dứt hợp đồng, khiếu nại và thực thi kỷ luật được tiến hành công bằng và mang tính bảo mật. Bất kỳ sự cố nào đều được xử lý mà không gây hậu quả cho đoàn thuyền viên và được theo dõi cho đến khi một quyết định công bằng được đưa ra.

- 10.1 Có hệ thống giám sát và báo cáo hiệu quả về các mối quan ngại và bất bình để thuyền viên / thủy thủ có thể nêu ra các vấn đề mà không sợ bị trả đũa.
- 10.2 Các thủ tục chấm dứt hợp đồng, khiếu nại và thực thi kỷ luật được thông báo rộng rãi cho Đoàn thuyền viên trước khi khởi hành và các thắc mắc đều được giải đáp.
- 10.3 Các thủ tục bao gồm, nhưng không giới hạn, mô tả: bảo mật, kênh báo cáo, cơ chế báo cáo cho người khác hơn là người giám sát trực tiếp, cách theo dõi khiếu nại, cách Đoàn thuyền viên theo dõi trạng thái xử lý khiếu nại, các hành vi trả đũa bị cấm, cũng như hệ thống kháng cáo đối với các khiếu nại và quyết định thực thi kỷ luật được đưa ra theo chiều hướng bất lợi.
- 10.4 Các vấn đề khiếu nại được điều tra và giải quyết nhanh chóng, công bằng và khách quan.
- 10.5 Kiểm toán viên hoặc thanh tra viên có thể phỏng vấn người lao động trong môi trường an toàn.

11. Hoạt động kinh doanh được thực hiện hướng đến sự bền vững và giảm tác động môi trường.

Chúng tôi sẽ khuyến khích tất cả tàu cá hoạt động có trách nhiệm theo hướng tôn trọng hệ sinh thái và giảm tác động đến môi trường biển. Họ cần hướng đến việc áp dụng các tiêu chuẩn thực hành tốt nhất, cũng như tuân thủ các quy ước và điều luật hiện hành. Mặc dù rất quan trọng nhưng các tiêu chí về môi trường sẽ không được kiểm tra trong phạm vi quy trình này - tham khảo tài liệu hướng dẫn để biết thêm thông tin.

2. Tiến độ thực hiện và mức độ tuân thủ được theo dõi.

Mức độ tuân thủ với Bộ quy tắc VCoC được củng cố thông qua công tác giám sát và kiểm tra các điều khoản liên quan. Một cuộc điều tra VIP sẽ được tiến hành nếu xác định được bất kỳ vụ việc không tuân thủ nào ở mức độ lớn hoặc nghiêm trọng.

- 2.1 Mọi hoạt động làm việc cần được theo dõi dựa trên Bộ quy tắc VCoC.
- 2.2 Cần hoàn tất công tác đánh giá hệ thống và chính sách thường xuyên.
- 2.3 Không có thuyền viên hoặc nhân viên nào sẽ bị kỷ luật hoặc sa thải vì cung cấp thông tin trung thực hoặc hỗ trợ công tác triển khai Bộ quy tắc VCoC.
- 2.4 Một cuộc điều tra VIP sẽ được tiến hành nếu xác định được Các lĩnh vực cần liên tục cải thiện (AFI) trong quá trình kiểm tra tuân thủ Bộ quy tắc VCoC.
- 2.5 Một cuộc điều tra VIP bao gồm tài liệu về các hành động khắc phục, các mốc thực hiện và các khung thời gian.

Có các kênh báo cáo vi phạm như sau:

Địa chỉ: 72/1 Moo 7, Đường Sethakit 1, Tambon Tarsrai,
Amphur Muang, Samutsakorn 74000, Thái Lan
Điện thoại: +66 (0) 3481-6500 Fax: +66 (0) 3481-6499

Email báo cáo bí mật: VesselCode@thaiunion.com

Thai Union
Chương trình Cải tiến Tàu cá
và Bộ quy tắc ứng xử v1.1



Việc không tuân thủ Bộ quy tắc ứng xử này hoặc các hành động khác phức khuyến nghị sẽ dẫn đến kết quả chấm dứt hợp đồng nhà cung cấp và các hành động pháp lý mà không được phép truy đòi.

Thông báo ngày 7 tháng 3 năm 2020.

A blue ink signature of Cheng Niruttinanon, consisting of several horizontal strokes.

.....
Ông Cheng Niruttinanon
Chủ tịch điều hành
Thai Union Group PCL

A blue ink signature of Thiraphong Chansiri, featuring a large initial 'T' and 'C' followed by a cursive name.

.....
Ông Thiraphong Chansiri
Chủ tịch kiêm Tổng giám đốc điều hành
Thai Union Group PCL

Thai Union
Chương trình Cải tiến Tàu cá
và Bộ quy tắc ứng xử v1.1



Xác nhận và chấp nhận

Tôi xác nhận rằng, tôi đã đọc đầy đủ và hiểu rõ Bộ quy tắc ứng xử Tàu biển của Thai Union. Là đại diện được ủy quyền của công ty, tôi xin cam kết công ty của tôi và (các) tàu sẽ tuân thủ Bộ quy tắc ứng xử này. Trong trường hợp phát hiện vụ việc không tuân thủ, chúng tôi sẽ triển khai một chương trình khắc phục để đáp ứng mọi yêu cầu cải thiện.

Nhà cung cấp: _____

Địa chỉ: _____

Đại diện: _____

Chữ ký: _____

Ngày: _____